TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TAM KỲ** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 146/*2020*/HNGĐ-ST
Ngày: 04-6-2020
V/v tranh chấp "Ly hôn, con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM KỲ-TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ánh Nguyệt
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Hữu Tin
2. Bà Đặng Thị Phú Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Thảo là Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Triệu Tin- Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 55/2020/TLST-HNGĐ ngày 20/02/2020 về tranh chấp "Ly hôn, nuôi con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2020 và giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1994; trú tại: Khối phố M Hòa, phường AM, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1991; trú tại: Khối phố Phú A, phường AP, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ly hôn, bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim C trình bày:

- Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Ngọc S kết hôn năm 2015, hôn nhân hoàn toàn tự nguyện, đăng ký tại Uỷ ban nhân dân phường AM, thành phố T, tỉnh Quảng Nam. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2019 thì xảy ra mâu thuẫn. Chồng chị anh S ăn chơi, nhậu nhẹt không lo làm ăn, không quan tâm đến gia đình, đôi lúc anh S còn nghi ngờ con cái không phải là con anh; chị đã nhiều lần khuyên răn nhưng anh S không thay đổi, nay tình cảm không còn, chị cương quyết yêu cầu ly hôn với anh S.

- Về con chung: có hai con chung là Nguyễn Tiến Đ, sinh ngày 13/7/2016 và Nguyễn Tiến D, sinh ngày 30/3/2018, nếu ly hôn chị yêu cầu nuôi dưỡng hai con và không yêu cầu anh S phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Bị đơn anh Nguyễn Ngọc S trình bày:

- Về hôn nhân: Anh thừa nhận thời gian kết hôn, địa điểm kết hôn cũng như thừa nhận hôn nhân của anh chị là hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống thời gian thì phát sinh mâu thuẩn, nguyên nhân là do chị C không rõ ràng trong việc chi tiêu kinh tế gia đình, tài sản của anh chị C cũng đêm đi bán, anh đã nhiều lần yêu cầu chị C về gia đình bên anh để chung sống nhưng chị C không chịu, hiện tại anh chị đã sống ly thân. Nay chị C yêu cầu ly hôn, anh đồng ý.

- Về con chung: có hai con chung là Nguyễn Tiến Đ, sinh ngày 13/7/2016 và Nguyễn Tiến D, sinh ngày 30/3/2018; tại phiên tòa, anh yêu cầu nuôi dưỡng hai con và không yêu cầu chị C phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Từ thời điểm Tòa án thụ lý vụ án đến phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy trình tố tụng; việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định pháp luật. Viện kiểm sát đề nghị: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Kim C đối với anh Nguyễn Ngọc S; giao hai con cho chị C chăm sóc nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị Kim C khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Ngọc S, theo quy định tại Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Quá trình tố tụng, ngày 11/3/2020 chị C và anh S thuận tình ly hôn và hòa giải thành, tuy nhiên trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày 11/3/2020, anh S có đơn thay đổi ý kiến về vấn đề con chung, nên Tòa án tiếp tục giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

2. Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị C đối với anh S thấy rằng:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kim C và anh Nguyễn Ngọc S đăng ký kết hôn vào ngày 31/12/2015 tại Ủy ban nhân dân phường AM, thành phố T, tỉnh Quảng Nam, hôn nhân hoàn toàn tự nguyện nên đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Quá trình chung sống chị C cho rằng: Anh S ăn chơi, nhậu nhẹt nên không chăm lo cho gia đình, dẫn đến vợ chồng mâu thuẩn; anh S cho rằng chị C không rõ ràng về mặt kinh tế và không chịu về nhà chồng chung sống nên vợ chồng ngày càng mâu thuẩn. Xét từ những mâu thuẩn trong cuộc sống vợ chồng chị C và anh S không tự hòa giải được, dẫn đến vợ chồng trở nên lạt lõng, mâu thuẩn ngày càng trầm trọng hiện tại hai người đã sống ly thân,

chị C yêu cầu ly hôn, anh S đồng ý nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị C và ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Kim C và anh Nguyễn Ngọc S.

- Về con chung: có hai con chung là Nguyễn Tiến Đ, sinh ngày 13/7/2016 và Nguyễn Tiến D, sinh ngày 30/3/2018; chị C và anh S yêu cầu nuôi dưỡng hai con, Hội đồng xét xử xét: Cháu Đ và cháu D hiện nay đang ở với mẹ, anh S thừa nhận, từ khi vợ chồng mâu thuẩn đến nay chị C vẫn là người trực tiếp nuôi dưỡng hai con, hai cháu vẫn khỏe mạnh, bình thường; chị C có công việc ổn định; hơn nữa hai cháu hiện nay còn quá nhỏ, cháu D chưa đầy 36 tháng tuổi, do đó để không làm ảnh hưởng đến tâm sinh lý của hai cháu nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của C, tiếp tục giao hai con cho chị C trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị C không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có. .

3. Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm chị Nguyễn Thị Kim C phải chịu là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28 và khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim C đối với bị đơn anh Nguyễn Ngọc S về việc ly hôn.

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kim C và anh Nguyễn Ngọc S thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Tiến Đ, sinh ngày 13/7/2016 và cháu Nguyễn Tiến D sinh ngày 30/3/2018 cho chị Nguyễn Thị Kim C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Đ, cháu D đủ tuổi trưởng thành. Chị C không yêu cầu anh S phải cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản họ thực hiện quyền này. Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế việc thăm nom của người đó. Khi cần thiết, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung : Không có.

2. Án phí : Án phí HNGĐ sơ thẩm chị Nguyễn Thị Kim C phải chịu là 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000175 ngày 20/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.

Chị Nguyễn Thị Kim C và anh Nguyễn Ngọc S có quyền làm đơn kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 04/6/2020).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND thành phố Tam Kỳ;
- Cơ quan THADS TP Tam Kỳ;
- UBND phường An Mỹ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

đã ký

Nguyễn Thị Ánh Nguyệt